

PHỤ LỤC 1
MẪU BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG DINH DƯỠNG
TRONG CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NĂM 2021
(Kèm theo Công văn số /SYT-NVY ngày tháng 01 năm 2022 của Sở Y tế)

Tên bệnh viện:

Hạng bệnh viện:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Tổng số giường bệnh kế hoạch:

Số giường thực kê:

Tổ chức dinh dưỡng tiết chế của bệnh viện:

Khoa Dinh dưỡng ☐ Bộ phận dinh dưỡng ☐ Không có ☐

Bệnh viện đã tổ chức triển khai Thông tư 18/2020/TT-BYT ngày 12/11/2020 của Bộ Y tế: Có ☐ Không ☐

I. Hoạt động chuyên môn về dinh dưỡng

STT	Nội dung	Mức độ thực hiện				
		0%	20%	50%	80%	100%
	Người bệnh ngoại trú					
1.	Người bệnh khám bệnh ngoại trú được sàng lọc yếu tố nguy cơ dinh dưỡng					
2.	Người bệnh điều trị ngoại trú được sàng lọc yếu tố nguy cơ dinh dưỡng					
3.	Người bệnh có nguy cơ dinh dưỡng được tư vấn, chỉ định chế độ dinh dưỡng bệnh lý					
	Người bệnh nội trú					
4.	Người bệnh được sàng lọc yếu tố nguy cơ dinh dưỡng					
5.	Người bệnh được khám, chẩn đoán và chỉ định điều trị dinh dưỡng					
6.	Người bệnh không có nguy cơ dinh dưỡng được sàng lọc lại sau mỗi 07					

	ngày nằm viện và ghi vào hồ sơ bệnh án.					
7.	Người bệnh được chỉ định chế độ dinh dưỡng hằng ngày					
8.	Bv có quy định hội chẩn đối với những Người bệnh được phân cấp chăm sóc cấp I					
9.	Người bệnh được hỗ trợ, theo dõi, giám sát việc thực hiện chế độ dinh dưỡng trong suốt quá trình điều trị					
10.	Bệnh viện xây dựng tài liệu tư vấn, truyền thông về dinh dưỡng và an toàn thực phẩm để truyền thông cho người bệnh, người nhà người bệnh trong bệnh viện <i>(độ bao phủ theo chuyên khoa LS)</i>					
11.	Bệnh viện thực hiện tư vấn, truyền thông cho người bệnh, người nhà người bệnh về dinh dưỡng và an toàn thực phẩm. <i>(độ bao phủ theo chuyên khoa LS)</i>					

II. Điều kiện đảm bảo cho hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện

STT	Nội dung	Có	Không
12.	Khoa Dinh dưỡng/ Bộ phận dinh dưỡng		
13.	Phòng Khám, tư vấn dinh dưỡng tại Khoa Khám bệnh		
14.	Phòng Khám, tư vấn dinh dưỡng tại Khoa Dinh dưỡng		
15.	Có đủ các trang thiết bị phục vụ chuyên môn sàng lọc, khám dinh dưỡng		
16.	Có khu vực riêng (quầy sản phẩm dinh dưỡng bệnh viện) do khoa Dinh dưỡng quản lý để cung cấp sản phẩm dinh dưỡng cho người bệnh được tư vấn và có nhu cầu		
17.	Có khu vực chế biến được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện An toàn thực phẩm		

18.	Nhà ăn cho nhân viên bệnh viện và người nhà người bệnh		
-----	--	--	--

III. Hoạt động Khoa Dinh dưỡng trong bệnh viện

TT	Nội dung	Có	Không
19.	Quyết định thành lập khoa/bộ phận		
20.	Bản mô tả công việc cho từng thành viên		
21.	Kế hoạch hoạt động hàng năm		
22.	Xây dựng các quy trình kỹ thuật dinh dưỡng		
23.	Thực hiện khám và tư vấn cho người bệnh		
24.	Quy định hội chẩn dinh dưỡng		
25.	Xây dựng chế độ dinh dưỡng cho từng người bệnh		
26.	Giám sát ATTP trong bệnh viện theo kế hoạch		
27.	Giám sát người bệnh thực hiện chế độ dinh dưỡng		
28.	Xây dựng tài liệu về dinh dưỡng được phê duyệt		
29.	Đào tạo về dinh dưỡng trong bệnh viện và các đối tượng khác		
30.	Thực hiện hướng dẫn thực hành để cấp giấy xác nhận thực hành cho người hành nghề về dinh dưỡng		
31.	Đề tài nghiên cứu khoa học về dinh dưỡng		
32.	Xây dựng quy chế phối hợp giữa khoa dinh dưỡng và các khoa phòng khác		
33.	Có quyết định ban hành mã số chế độ dinh dưỡng trong bệnh viện		
34.	Quy định giám sát chế biến chế độ dinh dưỡng		
35.	Quy định giám sát an toàn thực phẩm		
36.	Thực hiện lưu mẫu thức ăn theo quy định		
37.	Thực hiện công tác giám sát chỉ định chế độ dinh dưỡng cho người bệnh		

IV. Nhân lực khoa dinh dưỡng

a. Trưởng khoa hoặc phụ trách khoa dinh dưỡng:

38.Họ tên

39.Điện thoại:.....

40.Email:.....

41.Quyết định bổ nhiệm trưởng khoa: Có ☐; Không ☐

42.Quyết định phụ trách khoa: Có ☐; Không ☐

43.Trình độ chuyên môn: Bác sỹ đa khoa ☐; Dinh dưỡng viên ☐; Khác ☐

44.Đào tạo dinh dưỡng lâm sàng tập trung (không cộng dồn thời gian các lớp đào tạo): > 6 tháng ☐; <6 tháng ☐

45.Có kiêm nhiệm vị trí chuyên môn khác Có ☐; Không ☐

46.Là thành viên Hội đồng thuốc bệnh viện Có ☐; Không ☐

b. Người làm chuyên môn dinh dưỡng là Bác sỹ đa khoa hoặc Dinh dưỡng viên theo TTLT số 28/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015 (không tính người làm việc kiêm nhiệm từ đơn vị khác đến)

Số lượng người làm chuyên môn

Số người có Bằng tốt nghiệp BSDK

Số người có Bằng tốt nghiệp chuyên ngành dinh dưỡng

Số người được đào tạo Chuyên khoa I, II về dinh dưỡng

Số người được đào tạo dinh dưỡng lâm sàng 6 tháng

Số người được đào tạo dinh dưỡng lâm sàng 3 tháng

Số người được đào tạo dinh dưỡng lâm sàng dưới 3 tháng

c. Người làm chuyên môn có Bằng Tốt nghiệp chuyên ngành khác (BSYHDP, Điều dưỡng, Hộ sinh...) không phải là BSDK, Dinh dưỡng viên

47. Tổng số

48. Số người có Bằng tốt nghiệp BSYHDP

49. Số người có Bằng tốt nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh

50.Số người có Bằng tốt nghiệp khác (Y tế công cộng, hóa thực phẩm, nấu ăn.....)

V. Ý kiến của đơn vị

.....

.....
.....
.....
.....

Bình Định, ngày.....tháng..... năm 2022

GIÁM ĐỐC